

Bản án số: 08/2021/HS-ST
Ngày: 03/02/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Trung Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lượng
2. Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương – Thư ký

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 390/2020/TLST-HS ngày 30/12/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 425/2020/QĐXXST-HS ngày 31/12/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2021/HSST-QĐ ngày 28/01/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Tuyết H; sinh năm: 1981; tại: Thành phố H; hộ khẩu thường trú: đường m, khu phố n, phường L, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T; và bà: Trần Thị X (C); chồng Phạm Ngọc Th; có 03 con (lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày: 01/9/2020, ngày 10/9/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Huỳnh Thị Thu Hg, sinh năm 1970, địa chỉ: đường x, khu phố y, phường L, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

- Người làm chứng: Anh Lê Tấn H, sinh năm 1968. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Nguyễn Thị Tuyết H không có nghề nghiệp ổn định nên nảy sinh ý định

ghi số đề bán cho người khác để hưởng tiền hoa hồng. H ghi đề dựa vào kết quả xổ số đài Bến Tre, Vũng Tàu và đài Miền Bắc ghi số đề bán cho người khác tại nhà đường m, khu phố n, phường L, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Hình thức ghi số đề là H nhận tin nhắn qua điện thoại di động của những người mua số đề, sau đó chuyển tin nhắn giao lại phôi đề cho Ngô Thị Hn, Nguyễn Thị Ngọc Th để hưởng tiền hoa hồng 01% trên tổng số tiền bán được. Khi người mua 02 số 1.000 đồng nếu trúng được 70.000 đồng, mua 03 số 1.000 đồng nếu trúng được 600.000 đồng, mua số đá (cùng lúc 02 con số 02 số) 1.000 đồng nếu trúng được 450.000 đồng. Đến sáng ngày hôm sau, H đến khu vực chợ Thủ Đức để thu tiền của những người mua số đề không trúng và trả tiền cho những người mua trúng số đề rồi giao lại cho Hn và Th. Những ngày bán số đề của những ngày trước, H đã xóa hết tin nhắn và không nhớ rõ người mua.

Ngày 01/9/2020, Nguyễn Thị Tuyết H bán số đề cho những người sau đây:

1/ Huỳnh Thị Thu Hg số 76, 79 đầu đuôi đài Bến Tre số tiền 320.000 đồng.

2/ Lê Nguyễn Minh N mua số 12, 25 bao 150.000 đồng đài Bến Tre và đài Vũng Tàu số tiền 8.400.000 đồng, mua số 49, 15, 32 đá 50.000 đồng đài Miền Bắc và 49 bao lô đài Miền Bắc 300.000 đồng, tổng cộng 10.800.000 đồng. Tổng số tiền Như mua số đề của 03 đài là 19.200.000 đồng.

3/ Nguyễn Thị Minh N mua số 76 bao lô 10.000 đồng đài Miền Bắc và số 76-36 đá 5000 đồng. Tổng cộng là 540.000 đồng.

4/ Ngô Hồng T mua số 3 bao lô 30.000 đồng đài Miền Bắc. Tổng cộng 810.000 đồng.

5/ Muội (chưa xác định) mua số 26-87-96 đá 5.000 đồng đài Miền Bắc, tổng cộng 810.000 đồng.

6/ Chồng chị Châu (chưa xác định) mua số 22 bao lô 20.000 đồng hai đài Bến Tre và Vũng Tàu. Tổng cộng 560.000 đồng.

Lúc 18 giờ 05 phút ngày 01/9/2020, Nguyễn Thị Tuyết H đang thông kê phôi đề trong máy điện thoại bán được trong ngày 01/9/2020 tại nhà đường m, khu phố n, phường L, thành phố Thủ Đức thì bị Công an phường Linh Đông phối hợp cùng đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Thủ Đức bắt quả tang. Thống kê phôi đề ngày 01/9/2020, H bán được lô số đề 24.346.000 đồng. Trong đó trúng các số 87, 22 đài Bến Tre và 82 đài Vũng Tàu, tổng số tiền trúng đề là 4.900.000 đồng,

Tại cơ quan Cảnh sát Điều tra, Nguyễn Thị Tuyết H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên (BL 23-24, 36-63, 104-107)

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động Nokia TA-1139.

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi

Đối với Ngô Thị Hn, Nguyễn Thị Ngọc Th, Lê Nguyễn Minh N đã đi khỏi nơi cư trú không rõ đi đâu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã ra quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý sau.

Đối với Huỳnh Thị Thu Hg số tiền dùng để đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an thành phố Thủ Đức đã ra Quyết định xử phạt hành chính.

Đối với Nguyễn Thị Minh N, Ngô Hồng T, số tiền dùng để đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức tiếp tục xác minh xử lý hành chính.

[2] Bản Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 28/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố Nguyễn Thị Tuyết H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự bị cáo năm 2015, được sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Tòa án tuyên bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H phạm tội “Đánh bạc”; áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự cùng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo 12 tháng đến 18 tháng tù, án treo, tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động.

Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H không tranh luận, bào chữa. Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo có con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề ăn thua bằng tiền, với số tiền ghi trên phôi đề là 24.346.000 đồng. Ngoài ra, tại thời điểm bắt quả tang đã có kết quả sổ xổ thì trong các số bị cáo ghi có số trúng với số tiền 4.900.000 đồng, nên số tiền dùng để đánh bạc tổng cộng là 29.246.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H đã phạm “Tội đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định trùng trị tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tuy bị cáo H khai trước ngày bị bắt quả tang có ghi số đề, nhưng ngoài lời khai của bị cáo không có chứng cứ gì khác chứng minh nên không có cơ sở xác định bị cáo

phạm tội nhiều lần.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã tham gia đánh bạc bằng hình thức ghi đề, sát phạt nhau được thua bằng tiền để tước đoạt tiền, tài sản của nhau, đã xâm phạm an toàn, trật tự công cộng, hành vi đánh bạc còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần xử lý bị cáo với hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết được quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điều 51 Bộ luật hình sự, nhân thân của bị cáo tốt, phạm tội lần đầu, quá trình tại ngoại không có vi phạm gì. Chiếu theo chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật, cho bị cáo được hưởng án treo, cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung.

Do hoàn cảnh của bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt phụ bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen thu giữ của chị Huỳnh Thị Thu Hg công cụ dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H phạm “Tội đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H 01 (Một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H cho Ủy ban nhân dân phường L, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen.

(Vật chứng tại phiếu nhập kho số 066 ngày 21/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức)

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

(Đã giải thích chế định án treo).

Nơi nhận:

- Bị cáo, Người có QLNVLQ;
- VKSND, CA, Chi cục THA thành phố Thủ Đức;
- PC27;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tôn Trung Tuấn